

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Khánh Tân

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

Bà Nguyễn Thị Thuởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Yên – Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Viết D (tên gọi khác: không) sinh năm 1987; tại Thanh Hóa; Địa chỉ: Phố T T, phường Q T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Viết M1 và con bà Hoàng Thị M2; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Duyên (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 31/10/2022 tại Phố Thành Tráng, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Chị Trần Thị H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số 75, Lý Nam Đế, phường Đông Hương, tp. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Cảnh T1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Phố Thành Tráng, phường Quảng Thành, Tp. Thanh Hóa

Chị H và anh T1 vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mục đích chiếm đoạt nên khoảng 02h ngày 22/9/2022, lợi dụng đêm tối mưa gió, Đỗ Viết D một mình điều khiển xe moto biển kiểm soát 36B5-540.45 nhãn hiệu YAMAHA đến gia đình chị Trần Thị H ở số nhà 75 Lý Nam Đế, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa dùng hai tay nhỏ 02 cây Mộc hương trồng trong chậu để ở phía ngoài tường rào của gia đình chị H rồi cho vào phía bên trái của xe mô tô và mang về nhà mình trồng trong vườn trước nhà.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 150/KL – HĐĐGTS ngày 07/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa kết luận:

- 01 cây Mộc hương ta, cao 3,5m đường kính 07cm, tán rộng 1,2m, giá trị tài sản là 3.000.000 đồng.

- 01 cây Mộc hương ta, cao 3,5m đường kính 06cm, tán rộng 01m, giá trị tài sản là 2.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 5.000.000 đồng.

Về vật chứng:

- Sau khi thu hồi tài sản, Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu: Trả lại 01 cây Mộc hương ta, cao 3,5m đường kính 07cm, tán rộng 1,2m và 01 cây Mộc hương ta, cao 3,5m đường kính 06cm, tán rộng 01m cho chị Trần Thị H, chị H đã nhận lại 02 cây Mộc hương và không có yêu cầu gì khác.

- 01 xe mô tô BKS 36B5-540.45 nhãn hiệu YAMAHA của anh Nguyễn Cảnh T1, khi mượn D nói đi công việc nên anh T1 không biết. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại cho anh T1, anh T1 nhận xe và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Viết D đã khai nhận T1 bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 33/CT-VKSTP ngày 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Đỗ Viết D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đỗ Viết D phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, và tuyên thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã trả lại tài sản đã trộm cắp và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02h ngày 22/9/2022 tại ở số nhà 75 Lý Nam Đế, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, do có mục đích chiếm đoạt từ trước, lợi dụng tình hình thời tiết mưa gió và trời tối, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Đỗ Viết D đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 02 cây Mộc hương trồng trong chậu để ở phía ngoài tường rào của gia đình chị H rồi cho vào phía bên trái của xe mô tô và mang về nhà mình trồng trong vườn trước nhà. Giá trị tài sản trộm cắp là 5.000.000đ.

Do vậy hành vi của Đỗ Viết D đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh chính trị, trật tự an T1 xã hội. Bị cáo tuy có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ sức khỏe nhưng không chịu lao động, tu dưỡng bản thân mà lại háms lợi, tham lam, dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, nên cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước ta.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; ngoài lần phạm tội này không có vi phạm gì khác; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền nơi cư trú cũng đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 02 cây Mộc hương ta và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B5-540.45 nhãn hiệu YAMAHA mà D sử dụng đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Cảnh T1, khi cho mượn không biết việc D sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Cảnh T1 là đúng quy định của pháp luật.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Viết D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Viết D 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Viết D cho UBND phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc cáo Đỗ Viết D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Thảo

Nguyễn Thị Thuởng

Ninh Thị Khánh Tân

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Thị Khánh Tân

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút, ngày 11 tháng 01 năm 2023

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Khánh Tân

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

Bà Nguyễn Thị Thuởng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo **Đỗ Viết D** (tên gọi khác: không) sinh năm 1987; tại Thanh Hóa; Địa chỉ: Phố Thành Tráng, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về tội danh: Bị cáo Đỗ Viết D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

2. Về điều luật áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

3. Về mức hình phạt: Bị cáo Đỗ Viết D 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Viết D cho UBND phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

4. Về các vấn đề khác:

Về án phí: Buộc cáo Đỗ Viết D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 11 tháng 01 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Thảo

Nguyễn Thị Thuởng

Ninh Thị Khánh Tân

